

Số: /TTr-SNNPTNT

Quảng Ngãi, ngày tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị hỗ trợ kinh phí thực hiện chính sách khuyến khích khai thác hải sản trên các vùng biển xa (đợt 6/2023)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 về một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ khai thác, nuôi trồng hải sản và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa; số 39/2011/QĐ-TTg ngày 11/7/2011; số 38/2013/QĐ-TTg ngày 26/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 16/2012/TTLT-BNN-BQP-BTC ngày 11/4/2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ khai thác, nuôi trồng hải sản trên các vùng biển xa;

Căn cứ Công văn số 1113/LN-NN-BP-TC ngày 22/7/2011 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng - Sở Tài chính về việc hướng dẫn lập hồ sơ, trình tự xét duyệt và cấp phát, sử dụng kinh phí thực hiện chính sách khuyến khích, hỗ trợ khai thác, nuôi trồng hải sản trên các vùng biển xa;

Trên cơ sở Báo cáo số 07/BC-HĐTĐ ngày 19/3/2024 của Hội đồng thẩm định hồ sơ hỗ trợ ngư dân khai thác vùng biển xa về kết quả thẩm định hồ sơ hỗ trợ ngư dân khai thác vùng biển xa tỉnh Quảng Ngãi (đợt 6/2023); Công văn số 930/STC-NS ngày 21/3/2024 của Sở Tài chính về việc nguồn kinh phí thực hiện chính sách khuyến khích khai thác hải sản trên các vùng biển xa (đợt 6/2023), Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kính trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt kinh phí thực hiện chính sách khuyến khích khai thác, nuôi trồng hải sản và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ (đợt 6/2023) với tổng số tiền là 97.872,787 triệu đồng (*Bằng chữ: Chín mươi bảy tỉ, tám trăm bảy mươi hai triệu, bảy trăm tám mươi bảy nghìn đồng*) trong đó:

1. Ngân sách Trung ương (80%) là 78.298,230 triệu đồng, từ nguồn kinh phí Trung ương hỗ trợ tại Quyết định số 1761/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ và được Sở Tài chính đề nghị KBNN tỉnh chuyển nguồn

sang năm 2024 để tiếp tục thực hiện tại Công văn số 431/STC-NS ngày 31/01/2024

2. Ngân sách địa phương (20%) là 19.574,557 triệu đồng từ nguồn kinh phí đối ứng thực hiện các chính sách an sinh xã hội đã bố trí tại Quyết định số 1368/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của UBND tỉnh.

3. Kinh phí hỗ trợ bao gồm:

a) Hỗ trợ chi phí nhiên liệu đi và về của chuyến biển cho 578 tàu cá đảm bảo điều kiện theo qui định, với tổng số tiền là 96.630 triệu đồng (*Bằng chữ: Chín mươi sáu tỉ, sáu trăm ba mươi triệu đồng*).

(Chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm)

b) Hỗ trợ bảo hiểm thân tàu và bảo hiểm thuyền viên cho 254 tàu cá, với tổng số tiền là 1.102,787 triệu đồng (*Bằng chữ: Một tỉ, một trăm linh hai triệu, bảy trăm tám mươi bảy nghìn đồng*).

(Chi tiết tại Phụ lục 2 đính kèm)

c) Hỗ trợ tiền mua máy liên lạc sóng HF cho 05 tàu cá, với số tiền 140 triệu đồng (*Bằng chữ: Một trăm bốn mươi triệu đồng*)

(Chi tiết tại Phụ lục 3 đính kèm)

Kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, quyết định ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tài chính;
- BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Chi cục Thủy sản;
- Phòng KH-TC Sở;
- Lưu: VT, CCTS_{ttthuong}.

GIÁM ĐỐC

Hồ Trọng Phương